|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC: 2022 – 2023** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ 9**  *Thời gian làm bài: 45 phút*  *Ngày kiểm tra: 16/03/2023* |

**I MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức:**

- Hệ thống hóa toàn bộ kiến thức đã học : Quá trình phát triển đi đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

- Đánh giá mức độ tiếp thu kiến thức lịch sử của học sinh đầu kỳ II, phần lịch sử Việt Nam từ năm 1919->1954.

**2. Năng lực** :

- Liệt kê các sự kiện lịch sử.

- Tư duy trình bày, phân tích, so sánh, đánh giá sự kiện lịch sử.

**3. Phẩm chất**:

- Bồi dưỡng lòng yêu nước, tự hào dân tộc và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

- Chăm chỉ, trung thực.

**II. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Chủ đề (nội dung, chương)** | | **Mức độ** | | | | | | | | |  |
| Nhận biết | Thông hiểu | | Vận dụng | | Vận dụng cao | | Tổng | | |
| **Chủ đề 1: Việt nam trong những năm 1930-1939** | | -Biết được một số vấn đề về ra đời của Đảng  -Biết được nguyên nhân xảy ra phong trào Cách mạng những năm 1930-1935; 1936-1939 | -Lí giải được một số chủ trương, đường lối của Đảng  -Lí giải được thất bại của phong trào Cách mạng 1930-1935; 1936-1939 | | -Phân tích được  tầm quan trọng sự ra đời của Đảng cộng sản | | Bài học từ Xô Viết Nghệ Tĩnh | |  | | |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** | | 5  1.25  12.5 | 5  1.25  12.5 | | 5  1.25  12.5 | | 1  0.25  2.5% | | 16  4  40 | | |
| **Chủ đề 2: Cuộc vận động tiến tới cách mạng tháng 8- 1945** | | -Biết được hoàn cảnh của Tổng khởi nghĩa tháng 8  -Biết được thời gian thành lập nước VNDCCH | -Hiểu được quá trình chuẩn bị cho cách mạng tháng 8  -Hiểu được ý nghĩa của quá trình chuẩn bị cho CM tháng 8 | | -Phân tích được những yếu tố quan trọng trong cách mạng tháng 8  -Phân tích diễn biến của tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng 8 | | -Rút ra , liên hệ thực tiễn được những bài học cách mạng tháng 8 | |  | | |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** | | 5  1.25  12.5 | 5  1.25  12.5 | | 5  1.25  12.5 | | 2  0.5  5 | | 17  4.25  42.5 | | |
| **Chủ đề 3**  **Việt Nam từ sau cách mạng tháng tám đến toàn quốc kháng chiến**  **(2t)** | | -Biết tình hình nước ta sau cách mạng tháng 8 | -Hiểu được tình hình Việt Nam sau CMT8 | | -Phân tích được các giải pháp khắc phục khó khăn | | -Rút ra được bài học cho chính sách đối ngoại | |  | | |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** | | 2  0.5  5 | 2  0.5  5 | | 2  0.5  5 | | 1  0.25  2.5 | | 7  1.75  17.5 | | |
| **Tổng** | **Số câu**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** | 12  3  30 | | 12  3  30 | | 12  3  30 | | 4  1  10 | | 40  10  100 | | |

**III. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề 1: Việt nam trong những năm 1930-1939** | 1. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam  2. Phong trào cách mạng Việt Nam thời kì 1930 – 1939 | **Nhận biết**  – Nêu được những nét chính về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những  **Thông hiểu**  – Trình bày được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.  1918 – 1930.  Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939.  **Vận dụng**  – Đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. | 5 | 5 | 5 | 1 |
|  | **Chủ đề 2: Cuộc vận động tiến tới cách mạng tháng 8- 1945** | 1.Cách mạng tháng Tám năm 1945 | **Nhận biết**  – Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp – Nhật Bản.   * Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.   **Thông hiểu**   * Trình bày được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước.   – Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945.  **Vận dụng**  – Đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. | 5 | 5 | 5 | 2 |
| **Chủ đề 3**  **Việt Nam từ sau cách mạng tháng tám** | 1. Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám | **Nhận biết**   * Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.   **Thông hiểu**  – Trình bày được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự,... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.  **Vận dụng**  – Giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946).  – Giải thích được đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng. | 2 | 2 | 2 | 1 |
| **Tổng** | |  |  | **12** | **12** | **12** | **4** |
| **Tỉ lệ %** | |  |  | **30** | **30** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | |  |  | **60** | | **40** | |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** -------------------- *(Đề thi có 4 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: LỊCH SỬ 9** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ |  | **Mã đề 101** |

**Trả lời các câu hỏi sau bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án đúng (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)**

**Câu 1. Ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì, binh biến Đô Lương đã để lại những bài học kinh nghiệm gì?**

**A.** Bài học kinh nghiệm về khởi nghĩa vũ trang, về xây dựng lực lượng vũ trang và chiến tranh du kích.

**B.** Bài học về xây dựng lực lượng vũ trang để chuẩn bị khởi nghĩa.

**C.** Bài học về sự phát triển chiến tranh du kích.

**D.** Bài học về thời cơ trong khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 2. Chọn từ phù hợp điền vào chỗ trống**

Nhằm giải quyết khó khăn về..............., chính phủ kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân. Hưởng ứng “quỹ độc lập”, phong trào “Tuần lễ vàng” do chính phủ phát động. Đến ngày 23-11-1946, Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước.

**A.** tài chính. **B.** nạn đói **C.** nạn dốt **D.** giặc ngoại xâm

**Câu 3. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định nhiệm vụ trước hết của cách mạng là gì?**

**A.** Giải phóng dân tộc **B.** Giành ruộng đất cho dân cày

**C.** Đánh đổ phong kiến **D.** Đánh đổ đế quốc, phong kiến.

**Câu 4. Đỉnh cao trong phong trào cách mạng 1930-1931 là phong trào nào?**

**A.** Phong trào đấu tranh của công nhân nhà máy cưa Bến Thủy (Vinh).

**B.** Phong trào đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng.

**C.** Phong trào đấu tranh Xô viết Nghệ-Tĩnh.

**D.** Phong trào đấu tranh của nhân dân ở Sài Gòn-Chợ Lớn.

**Câu 5. Các cuộc khởi nghĩa và binh biến đầu tiên trong năm 1940-1941 có ý nghĩa lớn nhất là gì?**

**A.** Rút ra những bài học kinh nghiệm về xây dựng lực lượng và chiến thuật, chuẩn bị trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám.

**B.** Thể hiện tinh thần yêu nước bất diệt của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam.

**C.** Làm cho Cách mạng Việt Nam phục hồi và phát triển lực lượng, chuẩn bị tiến lên Tổng khởi nghĩa.

**D.** Làm cho âm mưu câu kết giữa chính phủ Pháp và phát xít Nhật bị hoàn toàn thất bại.

**Câu 6. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu Cách mạng tháng Tám 1945 đã thắng lợi hoàn toàn?**

**A.** Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị, trao ấn tín cho chính quyền cách mạng.

**B.** Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc “Tuyên ngôn Độc lập-khai sinh nước VNDCCH”.

**C.** Hai địa phương cuối cùng trên cả nước (Đồng Nai Thượng, Hà Tiên) giành được chính quyền.

**D.** Ủy ban dân tộc giait phóng Việt Nam cải tổ thành Chính phủ lâm thời nước VNDCCH.

**Câu 7. Nội dung nào sau đây *không* có trong hội nghị thành lập Đảng?**

**A.** Nguyễn Ái Quốc ra lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng

**B.** Bầu Trần Phú là tổng bí thư

**C.** Thông qua chính cương vắn tắt, Sách lược văn tắt, Điều lệ tóm tắt.

**D.** Nhất trí tán thành việc thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng cộng sản Việt Nam

**Câu 8. Các đại biểu đều nhất trí tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 sắc lệnh của Việt Minh, lập ủy Ban Dân tộc giải phóng Việt Nam (tức Chính phủ Lâm thời) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, đó là quyết định của.**

**A.** Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương (9/3/1945)

**B.** Hội nghị Quân sự Bắc Kì (4/1945)

**C.** Đại hội Quốc dân ở Tân Trào (16/8/1945)

**D.** Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (14/8/1945)

**Câu 9. Sự ra đời của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930-1931 vì sao?**

**A.** Đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.

**B.** Đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.

**C.** Đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị (10/1930).

**D.** Đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền và tay sai.

**Câu 10. Nội dung nào sau đây không phải là bài học kinh nghiệm từ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh?**

**A.** Phải có đường lối chiến lược đúng đắn(phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng)

**B.** Phải có tinh thần đoàn kết

**C.** Phải xây dựng liên minh công – nông

**D.** Phải tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**Câu 11. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập vào ngày tháng năm nào?**

**A.** 22/12/1943. **B.** 22/12/1942. **C.** 22/12/1945. **D.** 22/12/1944.

**Câu 12. Sự kiện nào sau đây là quan trọng nhất trong việc củng cố và kiện toàn chính quyền cách mạng?**

**A.** 6-1-1946, tổng tuyển cử, bầu quốc hội trong cả nước.

**B.** Bầu cử hội đồng nhân nhân các cấp

**C.** 29-5-1946, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam được thành lập.

**D.** Thành lâp ra ban dự thảo hiến pháp, thông qua danh sách chính phủ liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch HCM đứng đầu.

**Câu 13. Sách lược của Đảng từ ngày 6/3/1946 có điểm gì khác so với giai đoạn trước đó?**

**A.** Hoà với Pháp và Tưởng để chuẩn bị lực lượng

**B.** Hoà với Pháp để đuổi Tưởng ra khỏi Miền Bắc.

**C.** Hoà với Tưởng để đánh Pháp ở Nam Bộ.

**D.** Tập trung lực lượng đánh cả Pháp lẫn Tưởng.

**Câu 14. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời tại đâu?**

**A.** Tại Làng Vạn Phúc –Hà Đông

**B.** Tại Cửu Long – Hương Cảng – Trung Quốc

**C.** Tại hang Pắc Bó - Cao Bằng

**D.** Số nhà 5D phố Hàm Long – Hà Nội

**Câu 15. Từ cách mạng tháng 8, Đảng ta đã vận dụng bài học nào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay?**

**A.** Giữ vững vai trò sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết toàn dân

**B.** Xây dựng hậu phương vững chắc

**C.** Liên minh công nông

**D.** Tăng cường hợp tác và hội nhập QT

**Câu 16. Tờ báo nào của Đảng Cộng sản Đông Dương hoạt động công khai trong thời kì 1936 - 1939?**

**A.** Dân chúng **B.** Người cùng khổ **C.** Thanh niên **D.** Độc lập

**Câu 17. Sự kiện nào đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước?**

**A.** Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

**B.** Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**C.** Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**D.** Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

**Câu 18. Nơi thí điểm xây dựng các Hội Cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh là ở đâu?**

**A.** Lạng Sơn **B.** Cao Bằng **C.** Bắc Cạn **D.** Thái Nguyên

**Câu 19. Nguyên nhân chung làm cho ba cuộc khỏi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì và binh biến Đô Lương thất bại là gì?**

**A.** Lực lượng vũ trang còn yếu.

**B.** Kẻ thù còn mạnh, lực lượng cách mạng chưa được tổ chức, chuẩn bị đầy đủ, thời cơ chưa chín muồi.

**C.** Quần chúng chưa sẵn sàng.

**D.** Lệnh tạm hoãn khởi nghĩa về không kịp.

**Câu 20. Đâu không phải là đặc điểm của phong trào cách mạng 1930-1931?**

**A.** Phong trào nổ ra theo phản ứng dây truyền.

**B.** Hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh chính trị.

**C.** Thành phần tham gia chủ yếu là công nhân và nông dân.

**D.** Phong trào diễn ra trên một phạm vi rộng lớn từ Bắc vào Nam.

**Câu 21. Tính chất triệt để của phong trào cách mạng Việt Nam 1930-1931 được biểu hiện đặc điểm nào?**

**A.** Lần đầu tiên có sự lãnh đạo của một chính đảng.

**B.** Không ảo tưởng vào kẻ thù của dân tộc và giai cấp.

**C.** Hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

**D.** Diễn ra trên quy mô rộng lớn ở cả 3 miền Bắc-Trung-Nam.

**Câu 22. Từ việc ký hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946) nguyên tắc ngoại giao nào được Đảng ta vận dụng trong chính sách đối ngoại hiện nay.**

**A.** Kiên trì đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia

**B.** Lợi dụng sự ủng hộ của tổ chức quốc tế

**C.** Sự đồng thuận trong việc giải quyết tranh chấp

**D.** Cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược

**Câu 23. Cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là:**

**A.** Phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939.

**B.** Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945.

**C.** Phong trào cách mạng 1930-1931.

**D.** Cao trào kháng Nhật cứu nước 1945.

**Câu 24. Nhân tố mang tính tất yếu đầu tiên chuẩn bị cho những thắng lợi về sau của cách mạng Việt Nam là**

**A.** tinh thần đại đoàn kết của các tầng lớp nhân dân

**B.** sự lãnh đạo đúng đăn của Đảng cộng sản Việt Nam.

**C.** sự giúp đỡ của các lực lượng dân chủ trên thế giới

**D.** sự phát triển mạnh mẽ của đất nước về kinh tế, chính trị.

**Câu 25. Kết quả lớn nhất của phong trào cách mạng dân chủ 1936- 1939 là gì?**

**A.** Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất.

**B.** Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh, dân chủ.

**C.** Thành lập Mặt trận Dân chủ Nhân dân đoàn kết rộng rãi các tầng lớp xã hội.

**D.** Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức.

**Câu 26. Yếu tố nào sau đây *không* nằm trong tác dụng của Hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946)?**

**A.** Dùng tay quân Tưởng để đẩy thực dân Pháp ra khỏi Nam Bộ.

**B.** Dùng tay quân Pháp để đẩy 20 vạn quân Tưởng và bọn tay sai ra khỏi miền Bắc

**C.** Tránh một lúc đụng độ với nhiều kẻ thù.

**D.** Tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp.

**Câu 27. Sau đêm 9/3/1945 khẩu hiệu mà Đảng Cộng sản Đông Dương sử dụng là gì?**

**A.** “Phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói”.

**B.** “Chống phát xít, chống chiến tranh”.

**C.** “Diệt phát xít Nhật”.

**D.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”.

**Câu 28. Ngay từ năm 1936, Đảng ta đề ra chủ trương thành lập mặt trận với tên gọi là gì?**

**A.** Mặt trận Việt Minh.

**B.** Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.

**C.** Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

**D.** Mặt trận Thống nhất phản đế Đông Dương.

**Câu 29. Nhiệm vụ nào không được Đảng xác định trong luận cương chính trị tháng 10/1930?**

**A.** Đảng phát động quần chúng khỡi nghĩa vũ trang đánh đổ giai cấp thống trị giành chính quyền cho công nông

**B.** Đảng phải liên lạc với vô sản thế giới

**C.** Đảng phải coi trọng việc vận động tập hợp lực lượng quần chúng

**D.** Đảng phải liên lạc với các dân tộc thuộc địa trên thế giới

**Câu 30. Sự linh hoạt trong chính sách ngoại giao của Đảng giai đoạn 1945-1946 được thể hiện ở:**

**A.** Hiệp định Gionevo (21/7) và hiệp định Pari (27/1)

**B.** Hiệp định Sơ bộ (6/3) và Tạm ước (14/9)

**C.** Hiệp định Sơ bộ (6/3) và hiệp định Gionevo (21/7)

**D.** Tạm ước (14/9) và hiệp định Pari (27/1)

**Câu 31. Ý nghĩa mang tính bước ngoặt của việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam?**

**A.** CMVN là một bộ phận của cách mang thế giới.

**B.** Là quá trình đấu tranh của dân tộc và giai cấp

**C.** Phong trào công nhân bước đầu chuyển thành phong trào tự giác.

**D.** Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối, giai cấp lãnh đạo.

**Câu 32. Hoạt động ngoại giao nào diễn ra sau cách mạng Tám năm 1945 tác động đến nước ta?**

**A.** Quân đội của các nước đồng minh vào nước ta làm nhiệm vụ giaỉ giáp quân nhật .

**B.** Các nước xã hội chủ nghĩa công nhận chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa

**C.** Tổng thống Pháp thăm chính thức Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa.

**D.** Hồng quân liên Xô vào giải giáp quân đội Nhật.

**Câu 33. Đảng Cộng sản Đông Dương chuyển hướng chỉ đạo sách lược trong thời kỳ 1936-1939 dựa trên cơ sở nào?**

**A.** Tình hình thực tiến cách mạng Việt Nam.

**B.** Chủ nghĩa phát xít lên nắm quyền ở một số nước.

**C.** Đảng Cộng sản Đông Dương phục hồi và hoạt động mạnh.

**D.** Tình hình thế giới và Việt Nam có nhiều thay đổi.

**Câu 34. Ý nghĩa quan trọng của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là gì?**

**A.** Tạo tiền đề trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

**B.** Đảng cộng sản Việt Nam được công nhận là một bộ phận độc lập.

**C.** Hình thành khối liên minh công nông binh cho cách mạng Việt Nam.

**D.** Chứng minh trong thực tế khả năng lãnh đạo của chính đảng vô sản.

**Câu 35. Sự kiện đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước?**

**A.** Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**B.** Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**C.** Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

**D.** Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

**Câu 36. Cách mạng tháng Tám đa mở ra cho Việt Nam kỷ nguyên**

**A.** Kỷ nguyên công nghiệp hóa-hiện đại hóa.

**B.** Giàu mạnh và phát triển.

**C.** Độc lâp và tự do.

**D.** Tiến nhanh trên con đường XHCN.

**Câu 37. Bài học kinh nghiệm nào quan trọng nhất rút ra từ thành công của cách mạng Tháng 8 là gì?**

**A.** Xây dựng liên minh công nông vững chắc

**B.** Vai trò lãnh đạo của Đảng

**C.** Nghệ thuật chớp thời cơ

**D.** Tinh thần đoàn kết toàn dân

**Câu 38. Cách mạng giành chính quyền ở Hà Nội nổ ra vào ngày tháng năm nào?**

**A.** 18-8-1945. **B.** 21-8-1945. **C.** 20-8-1945. **D.** 19-8-1945.

**Câu 39. Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939 đối với cách mạng Viêt Nam là**

**A.** Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng trong quần chúng.

**B.** Tập hợp được quân đội chính trị đông đảo đến từ nông thôn.

**C.** Tư tưởng Mác-Leenin, đường lối chính sách của Đảng được phổ biến một cách sâu rộng.

**D.** Cuộc diễn tập của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám 1945.

**Câu 40. Đường lối của cách mạng Việt Nam được Đảng xác định trong Cương lĩnh là**

**A.** Cuộc cách mạng vô sản dân quyền

**B.** Cách mạng XHCN

**C.** Cuộc cách mạng tư sản dân quyền.

**D.** Cuộc cách mạng tư sản dân quyền bỏ qua thời kỳ TBCN mà tiến thẳng lên CNXH

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ NĂM HỌC 2022 - 2023** -------------------- *(Đề thi có 4 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: LỊCH SỬ 9** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ |  | **Mã đề 102** |

**Trả lời các câu hỏi sau bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án đúng (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)**

**Câu 1. Ý nghĩa mang tính bước ngoặt của việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam?**

**A.** Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối, giai cấp lãnh đạo.

**B.** CMVN là một bộ phận của cách mang thế giới.

**C.** Là quá trình đấu tranh của dân tộc và giai cấp

**D.** Phong trào công nhân bước đầu chuyển thành phong trào tự giác.

**Câu 2. Đường lối của cách mạng Việt Nam được Đảng xác định trong Cương lĩnh là**

**A.** Cuộc cách mạng tư sản dân quyền.

**B.** Cuộc cách mạng tư sản dân quyền bỏ qua thời kỳ TBCN mà tiến thẳng lên CNXH

**C.** Cách mạng XHCN

**D.** Cuộc cách mạng vô sản dân quyền

**Câu 3. Nhiệm vụ nào *không* được Đảng xác định trong luận cương chính trị tháng 10/1930**

**A.** Đảng phải liên lạc với các dân tộc thuộc địa trên thế giới

**B.** Đảng phát động quần chúng khỡi nghĩa vũ trang đánh đổ giai cấp thống trị giành chính quyền cho công nông

**C.** Đảng phải coi trọng việc vận động tập hợp lực lượng quần chúng

**D.** Đảng phải liên lạc với vô sản thế giới

**Câu 4. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập vào ngày tháng năm nào?**

**A.** 22/12/1942. **B.** 22/12/1943. **C.** 22/12/1944. **D.** 22/12/1945.

**Câu 5. Cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là:**

**A.** Phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939.

**B.** Cao trào kháng Nhật cứu nước 1945.

**C.** Phong trào cách mạng 1930-1931.

**D.** Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945.

**Câu 6. Sự kiện đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước?**

**A.** Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**B.** Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

**C.** Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

**D.** Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**Câu 7. Cách mạng giành chính quyền ở Hà Nội nổ ra vào ngày tháng năm nào?**

**A.** 18-8-1945. **B.** 21-8-1945. **C.** 19-8-1945. **D.** 20-8-1945.

**Câu 8. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời tại đâu?**

**A.** Tại Cửu Long – Hương Cảng – Trung Quốc

**B.** Tại hang Pắc Bó - Cao Bằng

**C.** Số nhà 5D phố Hàm Long – Hà Nội

**D.** Tại Làng Vạn Phúc –Hà Đông

**Câu 9. Sự linh hoạt trong chính sách ngoại giao của Đảng giai đoạn 1945-1946 được thể hiện ở:**

**A.** Hiệp định Sơ bộ (6/3) và hiệp định Gionevo (21/7)

**B.** Tạm ước (14/9) và hiệp định Pari (27/1)

**C.** Hiệp định Gionevo (21/7) và hiệp định Pari (27/1)

**D.** Hiệp định Sơ bộ (6/3) và Tạm ước (14/9)

**Câu 10. Đảng Cộng sản Đông Dương chuyển hướng chỉ đạo sách lược trong thời kỳ 1936-1939 dựa trên cơ sở nào?**

**A.** Chủ nghĩa phát xít lên nắm quyền ở một số nước.

**B.** Tình hình thế giới và Việt Nam có nhiều thay đổi.

**C.** Tình hình thực tiến cách mạng Việt Nam.

**D.** Đảng Cộng sản Đông Dương phục hồi và hoạt động mạnh.

**Câu 11. Chọn từ phù hợp điền vào chỗ trống**

Nhằm giải quyết khó khăn về..............., chính phủ kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân. Hưởng ứng “quỹ độc lập”, phong trào “Tuần lễ vàng” do chính phủ phát động. Đến ngày 23-11-1946, Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước.

**A.** tài chính. **B.** nạn đói **C.** giặc ngoại xâm **D.** nạn dốt

**Câu 12. Hoạt động ngoại giao nào diễn ra sau cách mạng Tám năm 1945 tác động đến nước ta?**

**A.** Quân đội của các nước đồng minh vào nước ta làm nhiệm vụ giaỉ giáp quân nhật .

**B.** Tổng thống Pháp thăm chính thức Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa.

**C.** Hồng quân liên Xô vào giải giáp quân đội Nhật.

**D.** Các nước xã hội chủ nghĩa công nhận chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa

**Câu 13. Từ việc ký hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946) nguyên tắc ngoại giao nào được Đảng ta vận dụng trong chính sách đối ngoại hiện nay**

**A.** Lợi dụng sự ủng hộ của tổ chức quốc tế

**B.** Kiên trì đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia

**C.** Sự đồng thuận trong việc giải quyết tranh chấp

**D.** Cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược

**Câu 14. Nội dung nào sau đây không phải là bài học kinh nghiệm từ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh?**

**A.** Phải tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**B.** Phải có đường lối chiến lược đúng đắn(phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng)

**C.** Phải xây dựng liên minh công – nông

**D.** Phải có tinh thần đoàn kết

**Câu 15. Các đại biểu đều nhất trí tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 sắc lệnh của Việt Minh, lập ủy Ban Dân tộc giải phóng Việt Nam (tức Chính phủ Lâm thời) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, đó là quyết định của.**

**A.** Hội nghị Quân sự Bắc Kì (4/1945)

**B.** Đại hội Quốc dân ở Tân Trào (16/8/1945)

**C.** Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (14/8/1945)

**D.** Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương (9/3/1945)

**Câu 16. Từ cách mạng tháng 8, Đảng ta đã vận dụng bài học nào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay?**

**A.** Liên minh công nông

**B.** Xây dựng hậu phương vững chắc

**C.** Tăng cường hợp tác và hội nhập QT

**D.** Giữ vững vai trò sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết toàn dân

**Câu 17. Bài học kinh nghiệm nào quan trọng nhất rút ra từ thành công của cách mạng Tháng 8 là gì?**

A. Tinh thần đoàn kết toàn dân

**B.** Xây dựng liên minh công nông vững chắc

**C.** Nghệ thuật chớp thời cơ

**D.** Vai trò lãnh đạo của Đảng

**Câu 18. Ngay từ năm 1936, Đảng ta đề ra chủ trương thành lập mặt trận với tên gọi là gì?**

**A.** Mặt trận Thống nhất phản đế Đông Dương.

**B.** Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.

**C.** Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

**D.** Mặt trận Việt Minh.

**Câu 19. Ý nghĩa quan trọng của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là gì?**

**A.** Đảng cộng sản Việt Nam được công nhận là một bộ phận độc lập.

**B.** Tạo tiền đề trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

**C.** Hình thành khối liên minh công nông binh cho cách mạng Việt Nam.

**D.** Chứng minh trong thực tế khả năng lãnh đạo của chính đảng vô sản.

**Câu 20. Nội dung nào sau đây *không* có trong hội nghị thành lập Đảng?**

**A.** Bầu Trần Phú là tổng bí thư

**B.** Thông qua chính cương vắn tắt, Sách lược văn tắt, Điều lệ tóm tắt.

**C.** Nhất trí tán thành việc thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng cộng sản Việt Nam

**D.** Nguyễn Ái Quốc ra lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng

**Câu 21. Yếu tố nào sau đây *không* nằm trong tác dụng của Hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946)**

**A.** Dùng tay quân Pháp để đẩy 20 vạn quân Tưởng và bọn tay sai ra khỏi miền Bắc

**B.** Dùng tay quân Tưởng để đẩy thực dân Pháp ra khỏi Nam Bộ.

**C.** Tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp.

**D.** Tránh một lúc đụng độ với nhiều kẻ thù.

**Câu 22. Nguyên nhân chung làm cho ba cuộc khỏi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì và binh biến Đô Lương thất bại là gì?**

**A.** Lệnh tạm hoãn khởi nghĩa về không kịp.

**B.** Kẻ thù còn mạnh, lực lượng cách mạng chưa được tổ chức, chuẩn bị đầy đủ, thời cơ chưa chín muồi.

**C.** Lực lượng vũ trang còn yếu.

**D.** Quần chúng chưa sẵn sàng.

**Câu 23. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định nhiệm vụ trước hết của cách mạng là gì?**

**A.** Giải phóng dân tộc **B.** Đánh đổ đế quốc, phong kiến.

**C.** Đánh đổ phong kiến **D.** Giành ruộng đất cho dân cày

**Câu 24. Sách lược của Đảng từ ngày 6/3/1946 có điểm gì khác so với giai đoạn trước đó?**

**A.** Hoà với Pháp và Tưởng để chuẩn bị lực lượng

**B.** Tập trung lực lượng đánh cả Pháp lẫn Tưởng.

**C.** Hoà với Tưởng để đánh Pháp ở Nam Bộ.

**D.** Hoà với Pháp để đuổi Tưởng ra khỏi Miền Bắc.

**Câu 25. Ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì, binh biến Đô Lương đã để lại những bài học kinh nghiệm gì?**

**A.** Bài học kinh nghiệm về khởi nghĩa vũ trang, về xây dựng lực lượng vũ trang và chiến tranh du kích.

**B.** Bài học về sự phát triển chiến tranh du kích.

**C.** Bài học về thời cơ trong khởi nghĩa giành chính quyền.

**D.** Bài học về xây dựng lực lượng vũ trang để chuẩn bị khởi nghĩa.

**Câu 26. Tính chất triệt để của phong trào cách mạng Việt Nam 1930-1931 được biểu hiện đặc điểm nào?**

**A.** Hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

**B.** Không ảo tưởng vào kẻ thù của dân tộc và giai cấp.

**C.** Diễn ra trên quy mô rộng lớn ở cả 3 miền Bắc-Trung-Nam.

**D.** Lần đầu tiên có sự lãnh đạo của một chính đảng.

**Câu 27. Cách mạng tháng Tám đa mở ra cho Việt Nam kỷ nguyên**

**A.** Tiến nhanh trên con đường XHCN.

**B.** Kỷ nguyên công nghiệp hóa-hiện đại hóa.

**C.** Giàu mạnh và phát triển.

**D.** Độc lâp và tự do.

**Câu 28. Nhân tố mang tính tất yếu đầu tiên chuẩn bị cho những thắng lợi về sau của cách mạng Việt Nam là**

**A.** sự lãnh đạo đúng đăn của Đảng cộng sản Việt Nam.

**B.** sự giúp đỡ của các lực lượng dân chủ trên thế giới

**C.** tinh thần đại đoàn kết của các tầng lớp nhân dân

**D.** sự phát triển mạnh mẽ của đất nước về kinh tế, chính trị.

**Câu 29. Các cuộc khởi nghĩa và binh biến đầu tiên trong năm 1940-1941 có ý nghĩa lớn nhất là gì?**

**A.** Rút ra những bài học kinh nghiệm về xây dựng lực lượng và chiến thuật, chuẩn bị trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám.

**B.** Thể hiện tinh thần yêu nước bất diệt của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam.

**C.** Làm cho âm mưu câu kết giữa chính phủ Pháp và phát xít Nhật bị hoàn toàn thất bại.

**D.** Làm cho Cách mạng Việt Nam phục hồi và phát triển lực lượng, chuẩn bị tiến lên Tổng khởi nghĩa.

**Câu 30. Đâu không phải là đặc điểm của phong trào cách mạng 1930-1931?**

**A.** Phong trào diễn ra trên một phạm vi rộng lớn từ Bắc vào Nam.

**B.** Thành phần tham gia chủ yếu là công nhân và nông dân.

**C.** Hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh chính trị.

**D.** Phong trào nổ ra theo phản ứng dây truyền.

**Câu 31. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu Cách mạng tháng Tám 1945 đã thắng lợi hoàn toàn?**

**A.** Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị, trao ấn tín cho chính quyền cách mạng.

**B.** Hai địa phương cuối cùng trên cả nước (Đồng Nai Thượng, Hà Tiên) giành được chính quyền.

**C.** Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc “Tuyên ngôn Độc lập-khai sinh nước VNDCCH”.

**D.** Ủy ban dân tộc giait phóng Việt Nam cải tổ thành Chính phủ lâm thời nước VNDCCH.

**Câu 32. Sự ra đời của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930-1931 vì sao?**

**A.** Đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.

**B.** Đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền và tay sai.

**C.** Đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị (10/1930).

**D.** Đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.

**Câu 33. Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939 đối với cách mạng Viêt Nam là**

**A.** Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng trong quần chúng.

**B.** Tập hợp được quân đội chính trị đông đảo đến từ nông thôn.

**C.** Cuộc diễn tập của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám 1945.

**D.** Tư tưởng Mác-Leenin, đường lối chính sách của Đảng được phổ biến một cách sâu rộng.

**Câu 34. Sau đêm 9/3/1945 khẩu hiệu mà Đảng Cộng sản Đông Dương sử dụng là gì?**

**A.** “Diệt phát xít Nhật”.

**B.** “Phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói”.

**C.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”.

**D.** “Chống phát xít, chống chiến tranh”.

**Câu 35. Tờ báo nào của Đảng Cộng sản Đông Dương hoạt động công khai trong thời kì 1936 - 1939?**

**A.** Độc lập **B.** Thanh niên **C.** Người cùng khổ **D.** Dân chúng

**Câu 36. Sự kiện nào đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước?**

**A.** Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**B.** Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

**C.** Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**D.** Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

**Câu 37. Sự kiện nào sau đây là quan trọng nhất trong việc củng cố và kiện toàn chính quyền cách mạng**

**A.** Bầu cử hội đồng nhân nhân các cấp

**B.** 29-5-1946, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam được thành lập.

**C.** 6-1-1946, tổng tuyển cử, bầu quốc hội trong cả nước.

**D.** Thành lâp ra ban dự thảo hiến pháp, thông qua danh sách chính phủ liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch HCM đứng đầu.

**Câu 38. Đỉnh cao trong phong trào cách mạng 1930-1931 là phong trào nào?**

**A.** Phong trào đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng.

**B.** Phong trào đấu tranh của nhân dân ở Sài Gòn-Chợ Lớn.

**C.** Phong trào đấu tranh của công nhân nhà máy cưa Bến Thủy (Vinh).

**D.** Phong trào đấu tranh Xô viết Nghệ-Tĩnh.

**Câu 39. Kết quả lớn nhất của phong trào cách mạng dân chủ 1936- 1939 là gì?**

**A.** Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất.

**B.** Thành lập Mặt trận Dân chủ Nhân dân đoàn kết rộng rãi các tầng lớp xã hội.

**C.** Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh, dân chủ.

**D.** Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức.

**Câu 40. Nơi thí điểm xây dựng các Hội Cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh là ở đâu?**

**A.** Cao Bằng **B.** Bắc Cạn **C.** Lạng Sơn **D.** Thái Nguyên

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** ------------------- *(Đề thi có 4 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: LỊCH SỬ 9** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ |  | **Mã đề 103** |

**Trả lời các câu hỏi sau bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án đúng (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)**

**Câu 1. Sự ra đời của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930-1931 vì sao?**

**A.** Đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.

**B.** Đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị (10/1930).

**C.** Đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.

**D.** Đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền và tay sai.

**Câu 2. Từ việc ký hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946) nguyên tắc ngoại giao nào được Đảng ta vận dụng trong chính sách đối ngoại hiện nay.**

**A.** Kiên trì đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia

**B.** Sự đồng thuận trong việc giải quyết tranh chấp

**C.** Cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược

**D.** Lợi dụng sự ủng hộ của tổ chức quốc tế

**Câu 3. Yếu tố nào sau đây *không* nằm trong tác dụng của Hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946)**

**A.** Dùng tay quân Tưởng để đẩy thực dân Pháp ra khỏi Nam Bộ.

**B.** Tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp.

**C.** Tránh một lúc đụng độ với nhiều kẻ thù.

**D.** Dùng tay quân Pháp để đẩy 20 vạn quân Tưởng và bọn tay sai ra khỏi miền Bắc

**Câu 4. Tính chất triệt để của phong trào cách mạng Việt Nam 1930-1931 được biểu hiện đặc điểm nào?**

**A.** Không ảo tưởng vào kẻ thù của dân tộc và giai cấp.

**B.** Lần đầu tiên có sự lãnh đạo của một chính đảng.

**C.** Diễn ra trên quy mô rộng lớn ở cả 3 miền Bắc-Trung-Nam.

**D.** Hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

**Câu 5. Sự linh hoạt trong chính sách ngoại giao của Đảng giai đoạn 1945-1946 được thể hiện ở:**

**A.** Hiệp định Sơ bộ (6/3) và Tạm ước (14/9)

**B.** Hiệp định Gionevo (21/7) và hiệp định Pari (27/1)

**C.** Hiệp định Sơ bộ (6/3) và hiệp định Gionevo (21/7)

**D.** Tạm ước (14/9) và hiệp định Pari (27/1)

**Câu 6. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời tại đâu?**

**A.** Số nhà 5D phố Hàm Long – Hà Nội

**B.** Tại hang Pắc Bó - Cao Bằng

**C.** Tại Làng Vạn Phúc –Hà Đông

**D.** Tại Cửu Long – Hương Cảng – Trung Quốc

**Câu 7. Đường** **lối của cách mạng Việt Nam được Đảng xác định trong Cương lĩnh là**

**A.** Cuộc cách mạng tư sản dân quyền bỏ qua thời kỳ TBCN mà tiến thẳng lên CNXH

**B.** Cuộc cách mạng vô sản dân quyền

**C.** Cuộc cách mạng tư sản dân quyền.

**D.** Cách mạng XHCN

**Câu 8. Đâu không phải là đặc điểm của phong trào cách mạng 1930-1931?**

**A.** Thành phần tham gia chủ yếu là công nhân và nông dân.

**B.** Hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh chính trị.

**C.** Phong trào nổ ra theo phản ứng dây truyền.

**D.** Phong trào diễn ra trên một phạm vi rộng lớn từ Bắc vào Nam.

**Câu 9. Đỉnh cao trong phong trào cách mạng 1930-1931 là phong trào nào?**

**A.** Phong trào đấu tranh Xô viết Nghệ-Tĩnh.

**B.** Phong trào đấu tranh của công nhân nhà máy cưa Bến Thủy (Vinh).

**C.** Phong trào đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng.

**D.** Phong trào đấu tranh của nhân dân ở Sài Gòn-Chợ Lớn.

**Câu 10. Ý nghĩa mang tính bước ngoặt của việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam?**

**A.** Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối, giai cấp lãnh đạo.

**B.** CMVN là một bộ phận của cách mang thế giới.

**C.** Là quá trình đấu tranh của dân tộc và giai cấp

**D.** Phong trào công nhân bước đầu chuyển thành phong trào tự giác.

**Câu 11. Nơi thí điểm xây dựng các Hội Cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh là ở đâu?**

**A.** Cao Bằng **B.** Lạng Sơn **C.** Bắc Cạn **D.** Thái Nguyên

**Câu 12.** Hoạt động ngoại giao nào diễn ra sau cách mạng Tám năm 1945 tác động đến nước ta?

**A.** Hồng quân liên Xô vào giải giáp quân đội Nhật.

**B.** Các nước xã hội chủ nghĩa công nhận chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa

**C.** Tổng thống Pháp thăm chính thức Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa.

**D.** Quân đội của các nước đồng minh vào nước ta làm nhiệm vụ giaỉ giáp quân nhật .

**Câu 13. Sự kiện nào sau đây là quan trọng nhất trong việc củng cố và kiện toàn chính quyền cách mạng**

**A.** 29-5-1946, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam được thành lập.

**B.** 6-1-1946, tổng tuyển cử, bầu quốc hội trong cả nước.

**C.** Thành lâp ra ban dự thảo hiến pháp, thông qua danh sách chính phủ liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch HCM đứng đầu.

**D.** Bầu cử hội đồng nhân nhân các cấp

**Câu 14. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định nhiệm vụ trước hết của cách mạng là gì?**

**A.** Đánh đổ phong kiến **B.** Giành ruộng đất cho dân cày

**C.** Giải phóng dân tộc **D.** Đánh đổ đế quốc, phong kiến.

**Câu 15. Sau đêm 9/3/1945 khẩu hiệu mà Đảng Cộng sản Đông Dương sử dụng là gì?**

**A.** “Chống phát xít, chống chiến tranh”.

**B.** “Phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói”.

**C.** “Diệt phát xít Nhật”.

**D.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”.

**Câu 16. Ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì, binh biến Đô Lương đã để lại những bài học kinh nghiệm gì?**

**A.** Bài học về thời cơ trong khởi nghĩa giành chính quyền.

**B.** Bài học về sự phát triển chiến tranh du kích.

**C.** Bài học kinh nghiệm về khởi nghĩa vũ trang, về xây dựng lực lượng vũ trang và chiến tranh du kích.

**D.** Bài học về xây dựng lực lượng vũ trang để chuẩn bị khởi nghĩa.

**Câu 17. Sự kiện nào đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước?**

**A.** Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**B.** Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

**C.** Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**D.** Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

**Câu 18. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập vào ngày tháng năm nào?**

**A.** 22/12/1943. **B.** 22/12/1945. **C.** 22/12/1944. **D.** 22/12/1942.

**Câu 19. Cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là:**

**A.** Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945.

**B.** Phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939.

**C.** Phong trào cách mạng 1930-1931.

**D.** Cao trào kháng Nhật cứu nước 1945.

**Câu 20. Nguyên nhân chung làm cho ba cuộc khỏi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì và binh biến Đô Lương thất bại là gì?**

**A.** Quần chúng chưa sẵn sàng.

**B.** Lực lượng vũ trang còn yếu.

**C.** Lệnh tạm hoãn khởi nghĩa về không kịp.

**D.** Kẻ thù còn mạnh, lực lượng cách mạng chưa được tổ chức, chuẩn bị đầy đủ, thời cơ chưa chín muồi.

**Câu 21. Kết quả lớn nhất của phong trào cách mạng dân chủ 1936- 1939 là gì?**

**A.** Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh, dân chủ.

**B.** Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức.

**C.** Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất.

**D.** Thành lập Mặt trận Dân chủ Nhân dân đoàn kết rộng rãi các tầng lớp xã hội.

**Câu 22. Nhân tố mang tính tất yếu đầu tiên chuẩn bị cho những thắng lợi về sau của cách mạng Việt Nam là.**

**A.** tinh thần đại đoàn kết của các tầng lớp nhân dân

**B.** sự phát triển mạnh mẽ của đất nước về kinh tế, chính trị.

**C.** sự lãnh đạo đúng đăn của Đảng cộng sản Việt Nam.

**D.** sự giúp đỡ của các lực lượng dân chủ trên thế giới

**Câu 23. Nhiệm vụ nào không được Đảng xác định trong luận cương chính trị tháng 10/1930**

**A.** Đảng phải liên lạc với vô sản thế giới

**B.** Đảng phát động quần chúng khỡi nghĩa vũ trang đánh đổ giai cấp thống trị giành chính quyền cho công nông

**C.** Đảng phải liên lạc với các dân tộc thuộc địa trên thế giới

**D.** Đảng phải coi trọng việc vận động tập hợp lực lượng quần chúng

**Câu 24. Các cuộc khởi nghĩa và binh biến đầu tiên trong năm 1940-1941 có ý nghĩa lớn nhất là gì?**

**A.** Làm cho Cách mạng Việt Nam phục hồi và phát triển lực lượng, chuẩn bị tiến lên Tổng khởi nghĩa.

**B.** Thể hiện tinh thần yêu nước bất diệt của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam.

**C.** Làm cho âm mưu câu kết giữa chính phủ Pháp và phát xít Nhật bị hoàn toàn thất bại.

**D.** Rút ra những bài học kinh nghiệm về xây dựng lực lượng và chiến thuật, chuẩn bị trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám.

**Câu 25. Nội dung nào sau đây *không* có trong hội nghị thành lập Đảng?**

**A.** Thông qua chính cương vắn tắt, Sách lược văn tắt, Điều lệ tóm tắt.

**B.** Nhất trí tán thành việc thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng cộng sản Việt Nam

**C.** Bầu Trần Phú là tổng bí thư

**D.** Nguyễn Ái Quốc ra lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng

**Câu 26. Sách lược của Đảng từ ngày 6/3/1946 có điểm gì khác so với giai đoạn trước đó?**

**A.** Hoà với Pháp để đuổi Tưởng ra khỏi Miền Bắc.

**B.** Hoà với Tưởng để đánh Pháp ở Nam Bộ.

**C.** Hoà với Pháp và Tưởng để chuẩn bị lực lượng

**D.** Tập trung lực lượng đánh cả Pháp lẫn Tưởng.

**Câu 27. Cách mạng giành chính quyền ở Hà Nội nổ ra vào ngày tháng năm nào?**

**A.** 21-8-1945. **B.** 18-8-1945. **C.** 19-8-1945. **D.** 20-8-1945.

**Câu 28. Cách mạng tháng Tám đa mở ra cho Việt Nam kỷ nguyên**

**A.** Giàu mạnh và phát triển.

**B.** Kỷ nguyên công nghiệp hóa-hiện đại hóa.

**C.** Độc lâp và tự do.

**D.** Tiến nhanh trên con đường XHCN.

**Câu 29. Các đại biểu đều nhất trí tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 sắc lệnh của Việt Minh, lập ủy Ban Dân tộc giải phóng Việt Nam (tức Chính phủ Lâm thời) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, đó là quyết định của.**

**A.** Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (14/8/1945)

**B.** Hội nghị Quân sự Bắc Kì (4/1945)

**C.** Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương (9/3/1945)

**D.** Đại hội Quốc dân ở Tân Trào (16/8/1945)

**Câu 30. Tờ báo nào của Đảng Cộng sản Đông Dương hoạt động công khai trong thời kì 1936 - 1939?**

**A.** Người cùng khổ **B.** Độc lập **C.** Thanh niên **D.** Dân chúng

**Câu 31. Chọn từ phù hợp điền vào chỗ trống**

Nhằm giải quyết khó khăn về..............., chính phủ kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân. Hưởng ứng “quỹ độc lập”, phong trào “Tuần lễ vàng” do chính phủ phát động. Đến ngày 23-11-1946, Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước.

**A.** giặc ngoại xâm **B.** tài chính. **C.** nạn đói **D.** nạn dốt

**Câu 32. Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939 đối với cách mạng Viêt Nam là**

**A.** Tập hợp được quân đội chính trị đông đảo đến từ nông thôn.

**B.** Tư tưởng Mác-Leenin, đường lối chính sách của Đảng được phổ biến một cách sâu rộng.

**C.** Cuộc diễn tập của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám 1945.

**D.** Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng trong quần chúng.

**Câu 33. Nội dung nào sau đây không phải là bài học kinh nghiệm từ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh?**

**A.** Phải có tinh thần đoàn kết

**B.** Phải xây dựng liên minh công – nông

**C.** Phải có đường lối chiến lược đúng đắn(phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng)

**D.** Phải tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**Câu 34. Từ cách mạng tháng 8, Đảng ta đã vận dụng bài học nào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay?**

**A.** Liên minh công nông

**B.** Giữ vững vai trò sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết toàn dân

**C.** Xây dựng hậu phương vững chắc

**D.** Tăng cường hợp tác và hội nhập QT

**Câu 35. Ngay từ năm 1936, Đảng ta đề ra chủ trương thành lập mặt trận với tên gọi là gì?**

**A.** Mặt trận Thống nhất phản đế Đông Dương.

**B.** Mặt trận Việt Minh.

**C.** Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.

**D.** Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

**Câu 36. Bài học kinh nghiệm nào quan trọng nhất rút ra từ thành công của cách mạng Tháng 8 là gì?**

**A.** Vai trò lãnh đạo của Đảng

**B.** Xây dựng liên minh công nông vững chắc

**C.** Tinh thần đoàn kết toàn dân

**D.** Nghệ thuật chớp thời cơ

**Câu 37. Đảng Cộng sản Đông Dương chuyển hướng chỉ đạo sách lược trong thời kỳ 1936-1939 dựa trên cơ sở nào?**

**A.** Tình hình thế giới và Việt Nam có nhiều thay đổi.

**B.** Tình hình thực tiến cách mạng Việt Nam.

**C.** Chủ nghĩa phát xít lên nắm quyền ở một số nước.

**D.** Đảng Cộng sản Đông Dương phục hồi và hoạt động mạnh.

**Câu 38. Ý nghĩa quan trọng của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là gì?**

**A.** Tạo tiền đề trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

**B.** Hình thành khối liên minh công nông binh cho cách mạng Việt Nam.

**C.** Chứng minh trong thực tế khả năng lãnh đạo của chính đảng vô sản.

**D.** Đảng cộng sản Việt Nam được công nhận là một bộ phận độc lập.

**Câu 39. Sự kiện đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước?**

**A.** Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**B.** Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

**C.** Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

**D.** Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**Câu 40. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu Cách mạng tháng Tám 1945 đã thắng lợi hoàn toàn?**

**A.** Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị, trao ấn tín cho chính quyền cách mạng.

**B.** Ủy ban dân tộc giait phóng Việt Nam cải tổ thành Chính phủ lâm thời nước VNDCCH.

**C.** Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc “Tuyên ngôn Độc lập-khai sinh nước VNDCCH”.

**D.** Hai địa phương cuối cùng trên cả nước (Đồng Nai Thượng, Hà Tiên) giành được chính quyền.

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** ------------------ *(Đề thi có 4 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: LỊCH SỬ 9** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Số báo danh: ........... | **Mã đề 104** |

**Trả lời các câu hỏi sau bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án đúng (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)**

**Câu 1. Từ việc ký hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946) nguyên tắc ngoại giao nào được Đảng ta vận dụng trong chính sách đối ngoại hiện nay.**

**A.** Lợi dụng sự ủng hộ của tổ chức quốc tế

**B.** Sự đồng thuận trong việc giải quyết tranh chấp

**C.** Cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược

**D.** Kiên trì đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia

**Câu 2. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu Cách mạng tháng Tám 1945 đã thắng lợi hoàn toàn?**

**A.** Hai địa phương cuối cùng trên cả nước (Đồng Nai Thượng, Hà Tiên) giành được chính quyền.

**B.** Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị, trao ấn tín cho chính quyền cách mạng.

**C.** Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc “Tuyên ngôn Độc lập-khai sinh nước VNDCCH”.

**D.** Ủy ban dân tộc giait phóng Việt Nam cải tổ thành Chính phủ lâm thời nước VNDCCH.

**Câu 3. Nội dung nào sau đây *không* có trong hội nghị thành lập Đảng?**

**A.** Bầu Trần Phú là tổng bí thư

**B.** Nhất trí tán thành việc thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng cộng sản Việt Nam

**C.** Nguyễn Ái Quốc ra lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng

**D.** Thông qua chính cương vắn tắt, Sách lược văn tắt, Điều lệ tóm tắt.

**Câu 4. Sau đêm 9/3/1945 khẩu hiệu mà Đảng Cộng sản Đông Dương sử dụng là gì?**

**A.** “Diệt phát xít Nhật”.

**B.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”.

**C.** “Phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói”.

**D.** “Chống phát xít, chống chiến tranh”.

**Câu 5. Sự kiện nào sau đây là quan trọng nhất trong việc củng cố và kiện toàn chính quyền cách mạng**

**A.** Bầu cử hội đồng nhân nhân các cấp

**B.** 6-1-1946, tổng tuyển cử, bầu quốc hội trong cả nước.

**C.** 29-5-1946, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam được thành lập.

**D.** Thành lâp ra ban dự thảo hiến pháp, thông qua danh sách chính phủ liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch HCM đứng đầu.

**Câu 6. Ý nghĩa mang tính bước ngoặt của việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam?**

**A.** Là quá trình đấu tranh của dân tộc và giai cấp

**B.** Phong trào công nhân bước đầu chuyển thành phong trào tự giác.

**C.** CMVN là một bộ phận của cách mang thế giới.

**D.** Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối, giai cấp lãnh đạo.

**Câu 7. Cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là:**

**A.** Cao trào kháng Nhật cứu nước 1945.

**B.** Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945.

**C.** Phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939.

**D.** Phong trào cách mạng 1930-1931.

**Câu 8. Ngay từ năm 1936, Đảng ta đề ra chủ trương thành lập mặt trận với tên gọi là gì?**

**A.** Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.

**B.** Mặt trận Thống nhất phản đế Đông Dương.

**C.** Mặt trận Việt Minh.

**D.** Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

**Câu 9. Sách lược của Đảng từ ngày 6/3/1946 có điểm gì khác so với giai đoạn trước đó?**

**A.** Hoà với Pháp để đuổi Tưởng ra khỏi Miền Bắc.

**B.** Tập trung lực lượng đánh cả Pháp lẫn Tưởng.

**C.** Hoà với Pháp và Tưởng để chuẩn bị lực lượng

**D.** Hoà với Tưởng để đánh Pháp ở Nam Bộ.

**Câu 10. Nhân tố mang tính tất yếu đầu tiên chuẩn bị cho những thắng lợi về sau của cách mạng Việt Nam là**

**A.** sự lãnh đạo đúng đăn của Đảng cộng sản Việt Nam.

**B.** sự phát triển mạnh mẽ của đất nước về kinh tế, chính trị.

**C.** sự giúp đỡ của các lực lượng dân chủ trên thế giới

**D.** tinh thần đại đoàn kết của các tầng lớp nhân dân

**Câu 11. Kết quả lớn nhất của phong trào cách mạng dân chủ 1936- 1939 là gì?**

**A.** Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh, dân chủ.

**B.** Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức.

**C.** Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất.

**D.** Thành lập Mặt trận Dân chủ Nhân dân đoàn kết rộng rãi các tầng lớp xã hội.

**Câu 12. Ý nghĩa quan trọng của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là gì?**

**A.** Tạo tiền đề trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

**B.** Đảng cộng sản Việt Nam được công nhận là một bộ phận độc lập.

**C.** Chứng minh trong thực tế khả năng lãnh đạo của chính đảng vô sản.

**D.** Hình thành khối liên minh công nông binh cho cách mạng Việt Nam.

**Câu 13. Ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì, binh biến Đô Lương đã để lại những bài học kinh nghiệm gì?**

**A.** Bài học về sự phát triển chiến tranh du kích.

**B.** Bài học kinh nghiệm về khởi nghĩa vũ trang, về xây dựng lực lượng vũ trang và chiến tranh du kích.

**C.** Bài học về thời cơ trong khởi nghĩa giành chính quyền.

**D.** Bài học về xây dựng lực lượng vũ trang để chuẩn bị khởi nghĩa.

**Câu 14. Tờ báo nào của Đảng Cộng sản Đông Dương hoạt động công khai trong thời kì 1936 - 1939?**

**A.** Người cùng khổ **B.** Dân chúng **C.** Độc lập **D.** Thanh niên

**Câu 15. Sự kiện đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước?**

**A.** Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**B.** Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

**C.** Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

**D.** Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**Câu 16. Các đại biểu đều nhất trí tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 sắc lệnh của Việt Minh, lập ủy Ban Dân tộc giải phóng Việt Nam (tức Chính phủ Lâm thời) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, đó là quyết định của.**

**A.** Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương (9/3/1945)

**B.** Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (14/8/1945)

**C.** Hội nghị Quân sự Bắc Kì (4/1945)

**D.** Đại hội Quốc dân ở Tân Trào (16/8/1945)

**Câu 17. Sự kiện nào đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước?**

**A.** Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**B.** Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**C.** Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

**D.** Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

**Câu 18. Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939 đối với cách mạng Viêt Nam là**

**A.** Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng trong quần chúng.

**B.** Cuộc diễn tập của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám 1945.

**C.** Tư tưởng Mác-Leenin, đường lối chính sách của Đảng được phổ biến một cách sâu rộng.

**D.** Tập hợp được quân đội chính trị đông đảo đến từ nông thôn.

**Câu 19.** Chọn từ phù hợp điền vào chỗ trống

Nhằm giải quyết khó khăn về..............., chính phủ kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân. Hưởng ứng “quỹ độc lập”, phong trào “Tuần lễ vàng” do chính phủ phát động. Đến ngày 23-11-1946, Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước.

**A.** tài chính. **B.** nạn dốt **C.** nạn đói **D.** giặc ngoại xâm

**Câu 20. Nhiệm vụ nào không được Đảng xác định trong luận cương chính trị tháng 10/1930**

**A.** Đảng phát động quần chúng khỡi nghĩa vũ trang đánh đổ giai cấp thống trị giành chính quyền cho công nông

**B.** Đảng phải liên lạc với các dân tộc thuộc địa trên thế giới

**C.** Đảng phải liên lạc với vô sản thế giới

**D.** Đảng phải coi trọng việc vận động tập hợp lực lượng quần chúng

**Câu 21. Cách mạng tháng Tám đa mở ra cho Việt Nam kỷ nguyên**

**A.** Độc lâp và tự do.

**B.** Tiến nhanh trên con đường XHCN.

**C.** Kỷ nguyên công nghiệp hóa-hiện đại hóa.

**D.** Giàu mạnh và phát triển.

**Câu 22. Sự linh hoạt trong chính sách ngoại giao của Đảng giai đoạn 1945-1946 được thể hiện ở:**

**A.** Hiệp định Sơ bộ (6/3) và Tạm ước (14/9)

**B.** Hiệp định Sơ bộ (6/3) và hiệp định Gionevo (21/7)

**C.** Hiệp định Gionevo (21/7) và hiệp định Pari (27/1)

**D.** Tạm ước (14/9) và hiệp định Pari (27/1)

**Câu 23. Đâu không phải là đặc điểm của phong trào cách mạng 1930-1931?**

**A.** Phong trào nổ ra theo phản ứng dây truyền.

**B.** Thành phần tham gia chủ yếu là công nhân và nông dân.

**C.** Hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh chính trị.

**D.** Phong trào diễn ra trên một phạm vi rộng lớn từ Bắc vào Nam.

**Câu 24. Đường** **lối của cách mạng Việt Nam được Đảng xác định trong Cương lĩnh là**

**A.** Cuộc cách mạng tư sản dân quyền bỏ qua thời kỳ TBCN mà tiến thẳng lên CNXH

**B.** Cuộc cách mạng vô sản dân quyền

**C.** Cuộc cách mạng tư sản dân quyền.

**D.** Cách mạng XHCN

**Câu 25. Cách mạng giành chính quyền ở Hà Nội nổ ra vào ngày tháng năm nào?**

**A.** 18-8-1945. **B.** 21-8-1945. **C.** 19-8-1945. **D.** 20-8-1945.

**Câu 26.** Bài học kinh nghiệm nào quan trọng nhất rút ra từ thành công của cách mạng Tháng 8 là gì?

**A.** Tinh thần đoàn kết toàn dân

**B.** Xây dựng liên minh công nông vững chắc

**C.** Nghệ thuật chớp thời cơ

**D.** Vai trò lãnh đạo của Đảng

**Câu 27. Đảng Cộng sản Đông Dương chuyển hướng chỉ đạo sách lược trong thời kỳ 1936-1939 dựa trên cơ sở nào?**

**A.** Đảng Cộng sản Đông Dương phục hồi và hoạt động mạnh.

**B.** Tình hình thực tiến cách mạng Việt Nam.

**C.** Tình hình thế giới và Việt Nam có nhiều thay đổi.

**D.** Chủ nghĩa phát xít lên nắm quyền ở một số nước.

**Câu 28. Tính chất triệt để của phong trào cách mạng Việt Nam 1930-1931 được biểu hiện đặc điểm nào?**

**A.** Lần đầu tiên có sự lãnh đạo của một chính đảng.

**B.** Diễn ra trên quy mô rộng lớn ở cả 3 miền Bắc-Trung-Nam.

**C.** Không ảo tưởng vào kẻ thù của dân tộc và giai cấp.

**D.** Hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

**Câu 29. Các cuộc khởi nghĩa và binh biến đầu tiên trong năm 1940-1941 có ý nghĩa lớn nhất là gì?**

**A.** Rút ra những bài học kinh nghiệm về xây dựng lực lượng và chiến thuật, chuẩn bị trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám.

**B.** Thể hiện tinh thần yêu nước bất diệt của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam.

**C.** Làm cho Cách mạng Việt Nam phục hồi và phát triển lực lượng, chuẩn bị tiến lên Tổng khởi nghĩa.

**D.** Làm cho âm mưu câu kết giữa chính phủ Pháp và phát xít Nhật bị hoàn toàn thất bại.

**Câu 30. Đỉnh cao trong phong trào cách mạng 1930-1931 là phong trào nào?**

**A.** Phong trào đấu tranh Xô viết Nghệ-Tĩnh.

**B.** Phong trào đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng.

**C.** Phong trào đấu tranh của công nhân nhà máy cưa Bến Thủy (Vinh).

**D.** Phong trào đấu tranh của nhân dân ở Sài Gòn-Chợ Lớn.

**Câu 31.** Yếu tố nào sau đây ***không*** nằm trong tác dụng của Hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946)

**A.** Dùng tay quân Tưởng để đẩy thực dân Pháp ra khỏi Nam Bộ.

**B.** Tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp.

**C.** Tránh một lúc đụng độ với nhiều kẻ thù.

**D.** Dùng tay quân Pháp để đẩy 20 vạn quân Tưởng và bọn tay sai ra khỏi miền Bắc

**Câu 32. Nội dung nào sau đây không phải là bài học kinh nghiệm từ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh?**

**A.** Phải có đường lối chiến lược đúng đắn(phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng)

**B.** Phải xây dựng liên minh công – nông

**C.** Phải tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**D.** Phải có tinh thần đoàn kết

**Câu 33. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời tại đâu?**

**A.** Tại Cửu Long – Hương Cảng – Trung Quốc

**B.** Tại hang Pắc Bó - Cao Bằng

**C.** Tại Làng Vạn Phúc –Hà Đông

**D.** Số nhà 5D phố Hàm Long – Hà Nội

**Câu 34. Sự ra đời của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930-1931 vì sao?**

**A.** Đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.

**B.** Đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.

**C.** Đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền và tay sai.

**D.** Đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị (10/1930).

**Câu 35. Nơi thí điểm xây dựng các Hội Cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh là ở đâu?**

**A.** Lạng Sơn **B.** Cao Bằng **C.** Thái Nguyên **D.** Bắc Cạn

**Câu 36.** Hoạt động ngoại giao nào diễn ra sau cách mạng Tám năm 1945 tác động đến nước ta?

**A.** Quân đội của các nước đồng minh vào nước ta làm nhiệm vụ giaỉ giáp quân nhật .

**B.** Các nước xã hội chủ nghĩa công nhận chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa

**C.** Hồng quân liên Xô vào giải giáp quân đội Nhật.

**D.** Tổng thống Pháp thăm chính thức Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa.

**Câu 37. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập vào ngày tháng năm nào?**

**A.** 22/12/1945. **B.** 22/12/1943. **C.** 22/12/1942. **D.** 22/12/1944.

**Câu 38. Từ cách mạng tháng 8, Đảng ta đã vận dụng bài học nào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay?**

**A.** Liên minh công nông

**B.** Tăng cường hợp tác và hội nhập QT

**C.** Xây dựng hậu phương vững chắc

**D.** Giữ vững vai trò sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết toàn dân

**Câu 39. Nguyên nhân chung làm cho ba cuộc khỏi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì và binh biến Đô Lương thất bại là gì?**

**A.** Lệnh tạm hoãn khởi nghĩa về không kịp.

**B.** Quần chúng chưa sẵn sàng.

**C.** Lực lượng vũ trang còn yếu.

**D.** Kẻ thù còn mạnh, lực lượng cách mạng chưa được tổ chức, chuẩn bị đầy đủ, thời cơ chưa chín muồi.

**Câu 40. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định nhiệm vụ trước hết của cách mạng là gì?**

**A.** Giành ruộng đất cho dân cày **B.** Giải phóng dân tộc

**C.** Đánh đổ đế quốc, phong kiến. **D.** Đánh đổ phong kiến

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **Năm học 2022 – 2023** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II – LỊCH SỬ 9**  *Thời gian: 45 phút – Ngày kiểm tra: 16 /3/2023* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đề 101** | | | | | | | | | | |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | **A** | **A** | **A** | **C** | **A** | **B** | **B** | **C** | **A** | **D** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | **D** | **A** | **B** | **B** | **A** | **A** | **C** | **B** | **B** | **B** |
| **Câu** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** |
| **Đáp án** | **B** | **D** | **C** | **B** | **A** | **A** | **A** | **B** | **D** | **B** |
| **Câu** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** |
| **Đáp án** | **D** | **A** | **D** | **D** | **B** | **C** | **B** | **D** | **D** | **D** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đề 102** | | | | | | | | | | |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **A** | **C** | **C** | **D** | **C** | **A** | **D** | **B** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | **A** | **A** | **D** | **A** | **B** | **D** | **D** | **B** | **D** | **A** |
| **Câu** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** |
| **Đáp án** | **B** | **B** | **A** | **D** | **A** | **B** | **D** | **A** | **A** | **C** |
| **Câu** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** |
| **Đáp án** | **C** | **A** | **C** | **B** | **D** | **A** | **C** | **D** | **A** | **A** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đề 103** | | | | | | | | | | |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | **C** | **C** | **A** | **A** | **A** | **D** | **A** | **B** | **A** | **A** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | **A** | **D** | **B** | **C** | **B** | **C** | **C** | **C** | **C** | **B** |
| **Câu** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** |
| **Đáp án** | **C** | **C** | **C** | **D** | **C** | **A** | **C** | **C** | **D** | **D** |
| **Câu** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** |
| **Đáp án** | **B** | **C** | **D** | **B** | **C** | **A** | **A** | **C** | **A** | **C** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đề 104** | | | | | | | | | | |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | **C** | **C** | **A** | **C** | **B** | **D** | **D** | **A** | **A** | **A** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | **C** | **C** | **B** | **B** | **D** | **D** | **B** | **B** | **A** | **B** |
| **Câu** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** |
| **Đáp án** | **A** | **A** | **C** | **A** | **C** | **D** | **C** | **C** | **A** | **A** |
| **Câu** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **A** | **B** | **B** | **A** | **D** | **D** | **D** | **B** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT** | **TTCM**  **Đỗ Thị Phương Mai** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Nguyễn Thị Thư** |